

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\*\*\*\*\*

**HỢP ĐỒNG GIA CÔNG ĐẶT HÀNG**

Số: [SO HD]/HĐGC

- Căn cứ Pháp lệnh HĐKT ngày 25-9-1989 của Hội đồng Nhà nước.
- Căn cứ Nghị định số 17 ngày 16-1-1990 của Hội đồng bộ trưởng quy định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh HĐKT.
- Căn cứ .....(chế độ, thể lệ của ngành tiểu, thủ công nghiệp).

Hôm nay, ngày [NGAY THANG NAM]

Tại [DIA DIEM]

Chúng tôi gồm có:

**Bên A (Bên đặt hàng):**

- Tên doanh nghiệp (hoặc cơ quan): [TEN DOANH NGHIEP]
- Địa chỉ: [DIA CHI DOANH NGHIEP]
- Điện thoại: [SO DT]
- Tài khoản số: [SO TAI KHOAN] Mở tại ngân hàng: [TEN NGAN HANG]
- Đại diện là ông (bà): [HO VA TEN] Chức vụ: [CHUC VU]
- Giấy ủy quyền số: [SO GIAY UY QUYEN] (nếu không phải là giám đốc hoặc tổng giám đốc).

Viết ngày [NGAY THANG NAM] Do [HO VA TEN] chức vụ [GIAM DOC HOAC TONG GIAM DOC] ký.

**Bên B (Bên sản xuất gia công):**

- Tên doanh nghiệp (hoặc cơ quan): [TEN DOANH NGHIEP]
- Địa chỉ: [DIA CHI DOANH NGHIEP]
- Điện thoại: [SO DT] luật sư Thuật – [www.luatsudongnama.com](http://www.luatsudongnama.com)
- Tài khoản số: [SO TAI KHOAN] Mở tại ngân hàng: [TEN NGAN HANG]
- Đại diện là ông (bà): [HO VA TEN] Chức vụ: [CHUC VU]
- Giấy ủy quyền số: [SO GIAY UY QUYEN] (nếu có).

Viết ngày [NGAY THANG NAM] Do [HO VA TEN] chức vụ [GIAM DOC HOAC TONG GIAM DOC] ký.

Hai bên thống nhất thỏa thuận lập hợp đồng với nội dung như sau:

**Điều 1: Đối tượng hợp đồng:**

1. Tên sản phẩm hàng hóa cần sản xuất: [TEN SP HANG HOA]

2. Quy cách phẩm chất: [QUY CÁCH SP]

**Điều 2: Nguyên vật liệu chính và phụ:**

1. Bên A có trách nhiệm cung ứng nguyên vật liệu chính gồm:

a- Tên từng loại: [TUNG LOAI NVL CHINH] Số lượng: [SO LUONG] chất lượng [CHAT LUONG]

b- Thời gian giao: [NGAY THANG NAM] Tại địa điểm: [DIA DIEM GIAO]

c- Trách nhiệm bảo quản: bên B chịu mọi trách nhiệm về số lượng, chất lượng các nguyên liệu do bên A cung ứng và phải sử dụng đúng loại nguyên liệu đã giao vào sản xuất sản phẩm.

2. Bên B có trách nhiệm cung ứng các phụ liệu để sản xuất:

a- Tên từng loại: [TEN PHU LIEU] số lượng: [SO LUONG] đơn giá [DON GIA] (hoặc quy định chất lượng theo hàm lượng, theo tiêu chuẩn).

b- Bên A cung ứng tiền trước để mua phụ liệu trên. Tổng chi phí là: [SO TIEN TAM UNG TRUOC]

**Điều 3: Thời gian sản xuất và giao sản phẩm:**

1. Bên B bắt đầu sản xuất từ ngày [NGAY THANG NAM]

Trong quá trình sản xuất bên A có quyền kiểm tra và yêu cầu bên B sản xuất theo đúng mẫu sản phẩm đã thỏa thuận bắt đầu từ ngày đưa nguyên liệu vào sản xuất (nếu cần). *luật sư Thuật – www.luatsudongnama.com*

2. Thời gian giao nhận sản phẩm:

Nếu giao theo đợt thì:

Đợt [TUNG DOT] ngày [NGAY THANG NAM] Địa điểm: [DIA DIEM GIAO]

Nếu bên A không nhận đúng thời gian sẽ bị phạt lưu kho là: [SO TIEN].

Nếu bên B không giao hàng đúng thời gian, địa điểm sẽ phải bồi thường các chi phí: [NOI DUNG CHI PHI]

**Điều 4: Các biện pháp bảo đảm hợp đồng (nếu cần)**

**Điều 5: Thanh toán:**

Thỏa thuận thanh toán toàn bộ hay từng đợt sau khi nhận hàng.

Thanh toán [TIEN MAT HOAC CHUYEN KHOAN]

**Điều 6: Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng:**

1. Vi phạm về chất lượng: (làm lại, giảm giá, sửa chữa, bồi thường nguyên vật liệu v.v...) [CU THE THEO NHU CAU HAI BEN].

2. Vi phạm số lượng: nguyên vật liệu không hư hỏng phải bồi thường nguyên liệu theo giá hiện thời.....

3. Ký hợp đồng mà không thực hiện: bị phạt tới 12% giá trị hợp đồng.

4. Vi phạm nghĩa vụ thanh toán: bồi thường theo tỷ lệ lãi suất ngân hàng [YEU CAU KHAC NEU CAN THIET]

#### **Điều 7: Thủ tục giải quyết tranh chấp hợp đồng**

1. Hai bên cần chủ động thông báo cho nhau biết tiến độ thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề bất lợi phát sinh các bên kịp thời báo cho nhau biết và chủ động bàn bạc giải quyết trên cơ sở thương lượng đảm bảo hai bên cùng có lợi (có lập biên bản).

2. Trường hợp có vấn đề tranh chấp không tự thương lượng được, hai bên thống nhất chuyển vụ việc đến tòa án là cơ quan có đủ thẩm quyền giải quyết những vụ tranh chấp này.

3. Các chi phí về kiểm tra, xác minh và lệ phí trọng tài do bên có lỗi chịu.

#### **Điều 8: Các thỏa thuận khác (nếu cần)**

[NOI DUNG THOA THUAN]

#### **Điều 9: Hiệu lực của hợp đồng:**

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày [NGAY THANG NAM] đến ngày [NGAY THANG NAM].

Hai bên sẽ tổ chức họp và lập biên bản thanh lý hợp đồng sau đó.....ngày.  
Bên A có trách nhiệm tổ chức vào thời gian, địa điểm thích hợp.

Hợp đồng này được làm thành ..... [SO BAN] bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ [SO BAN] bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

**B**

Chức vụ

*(Ký tên, đóng dấu*

*dấu)*

**ĐẠI DIỆN BÊN**

Chức vụ:

*(Ký tên, đóng*